PHIẾU ÔN TẬP MÔN TOÁN
Phiếu số 2: Đại lượng

Họ và tên:…… *Thời gian: ……../ 45'*

Bài	Câu hỏi
Bài 1 (0.5đ)	Điền các đơn vị đo độ dài còn thiếu: km,….., ….., m, ….. , ….., …..
Bài 2 (0.5đ)	Trong bảng đơn vị đo độ dài, những đơn vị đo độ dài lớn hơn mét là: A. km, dm, dam C. km, dm, cm B. km, hm, dam D. km, hm, dm
Bài 3 (1.5đ)	**Điền số thích hợp vào dấu "…"** 5dm 6cm = ...cm 7dm = ...cm 2hm 9m = ...m 5m 6cm = ...cm 9m 6dm = ...cm 5dam 4m = ...m
Bài 4 (1.5đ)	**Điền số thích hợp vào dấu "…"** 44m + 16m = ...m 13dam + 26dam = ...m 75dam – 56dam = ...dam 125m x 8 = ...km 36dm x 5 = ...dm 56cm : 8 + 54cm = ...cm
Bài 5 (1.5đ)	**Điền số thích hợp vào dấu "…"** 1 giờ = ….... phút 1 ngày = ……. giờ 1 tuần = ….. ngày $\frac{1}{5}$ giờ = ……. phút $\frac{1}{6}$ ngày = ……. giờ 1kg = ……. g
Bài 6 (0.75đ)	Gấp 25m lên 8 lần thì được …… đề-ca-mét.
Bài 7 (0.5đ)	$\frac{1}{4}$ hm = ….m
Bài 8 (0.75đ)	4 cây tùng, trúc, cúc, mai cao lần lượt 4m, 1m5dm, 35cm, 4dm5cm. Vậy cây thấp nhất là cây …….
Bài 9* (0.75đ)	4 bạn Việt, Nam, Chiến, Thắng cùng làm một bài tập. Bạn Việt làm trong 55 phút, bạn Nam làm trong 65 phút, bạn Chiến làm trong 1 giờ, bạn Thắng làm hết 80 phút. Vậy bạn làm nhanh nhất là bạn ……
Bài 10 (0.75đ)	Bạn Dũng bắt đầu đi từ nhà đến trường lúc 6 giờ 50 phút và đến trường lúc 7 giờ 5 phút. Vậy bạn Dũng đi từ nhà đến trường hết ……. phút.

<u>Bài 11</u>: (1đ) Đồng hồ chỉ mấy giờ?


A

…. giờ kém …. phút


B

…. giờ …. phút


C

…. giờ kém …. phút


D

…. giờ …. phút

LIVEWORKSHEETS